ÔN TẬP - TUYỂN SINH 10 - BUỔI 2

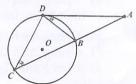
Bài 1. Phương tích 1: "Tích cát tuyến bằng tích cát tuyến"

Cho ABC và ADE là 2 cát tuyến của (O) với A nằm ngoài (O).



Bài 2. Phương tích 2: "Bình phương tiếp tuyến bằng tích cát tuyến".

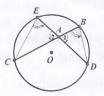
Cho ABC là cát tuyến của (O) kẻ từ A ngoài (O) và AD là tiếp tuyến của (O) với D là tiếp điểm. Chứng minh $AD^2 = AB.AC$.



Bài 3. Phương tích 3: "Tích dây bằng tích dây"

Cho BC và DE là 2 dây của đường tròn (O) cắt nhau tại A.

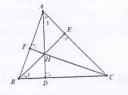
Chứng minh rằng: AB.AC = AD.AE



Bài 4. "Tích xuất phát từ chân một đường cao đến 3 đỉnh và trực tâm của tam giác"

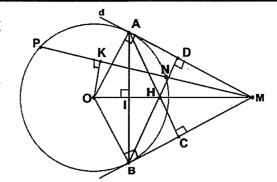
Cho Δ ABC nhọn có AD, BE, CF là các đường cao đồng qui tại H.

Chứng minh rằng DB.DC = DH.DA

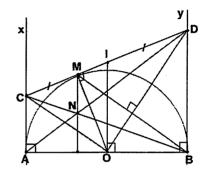


- Bài 5. (Trích đề TS2021-2022-Q.1-3) Cho đường tròn (O;R) và điểm A nằm ngoài đường tròn (O).Vẽ hai tiếp tuyến AB,AC của (O) (B,C: tiếp điểm).Vẽ cát tuyến ADE của (O) (D.E thuộc (O); D nằm giữa A và E; tia AD nằm giữa hai tia AB và AO.
 - a) Chứng minh AB2=AD.AE
 - b) Gọi H là giao điểm của OA và BC. Chứng minh tứ giác DEOH nổi tiếp
 - c) Đường thẳng AO cắt đường tròn (O) tại M và N (M nằm giữa A và O). Chứng minh: EM là phân giác của góc HEA, từ đó chứng minh EH.AD = MH.AN.
- Bài 6. (Trích đề TS2021-2022-Q.6-1) Cho đường tròn (O; R) và điểm A nằm ngoài đường tròn sao cho OA = 3R. Vẽ các tiếp tuyến AB, AC với (O) (B và C là các tiếp điểm). Vẽ cát tuyến AMN với (O) (M nằm giữa A và N, AMN không đi qua O). Gọi I là trung điểm MN.
 - a) Chứng minh 5 điểm A, B, O, I, C thuộc một đường tròn và AM . AN = 8R².
 - b) BC cắt OA và OI tại H và K. Chứng minh OH. OA = OI. OK = R².
 - c) Chứng minh KM, KN là tiếp tuyến của (O).
- Bài 7. (Trích đề TS2021-2022-Q.1-1) Cho đường tròn (O; R) và điểm A ở ngoài (O) với OA = 2R. Đoạn thẳng OA cắt đường tròn (O) tại D, Gọi H là trung điểm của OD, đường thẳng vuông góc với OA tại H cắt (O) tại M. Qua A vẽ cát tuyến ACB đến đường tròn (O) (B; C ∈ (O), C nằm giữa A va B và Ha AO nằm giữa hai tia AM và AB).
 - a) Chứng minh: AH.AO = AB.AC = AM2 và đường thẳng MH đường phân giác của BHC
 - b) Tiếp tuyến tại B và C của (O) cắt nhau tại T. Chứng minh: ba điểm M, H, T thẳng hàng.

Bài 8. Cho đường tròn (O; R), từ một điểm A trên (O) kẻ tiếp tuyến d với (O). Trên đường thẳng d lấy điểm M bất kì (M khác A) kẻ cát tuyến MNP và gọi K là trung điểm của NP, kẻ tiếp tuyến MB (B là tiếp điểm). Kẻ AC \perp MB, BD \perp MA, gọi H là giao điểm của AC và BD, I là giao điểm của OM và AB.



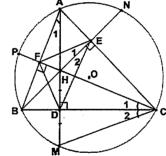
- a) Chứng minh 5 điểm O, K, A, M, B cùng thuộc một đường tròn từ đó suy ra AKBM nội tiếp.
- b) Chứng minh $OI.OM = R^2$; $OI.IM = IA^2$.
- c) Chứng minh OAHB là hình thoi.
- d) Chứng minh ba điểm O, H, M thẳng hàng.
- Bài 9. Cho nừa đường tròn đường kính AB = 2R. Từ A và B kẻ hai tiếp tuyến Ax, By. Qua điểm M thuộc nửa đường tròn kẻ tiếp tuyến thứ ba cắt các tiếp tuyến Ax, By lần lượt ở C và D. Các đường thẳng AD và BC cắt nhau tại N.



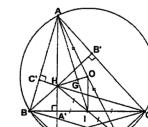
- a) Chứng minh AC + BD = CD.
- b) Chứng minh $\angle COD = 90^{\circ}$
- c) Chúng minh OC // BM
- d)Chứng minh AB là tiếp tuyến của đường tròn đường kính CD. e)Chứng minh MN \(\preceq AB. \)
- Bài 10. Cho tam giác ABC có ba góc nhọn nội tiếp đường tròn (O). Các đường cao AD, BE, CF cắt nhau tại H và cắt đường tròn (O) lần lượt tại M,N,P.

Chứng minh rằng:

- a) Tứ giác CEHD, BCEF nội tiếp,
- b) Xác định tâm I của đường tròn ngoại tiếp tam giác AEF.
- c) AE.AC = AH.AD; AD.BC = BE.AC.
- d) H và M đối xứng nhau qua BC.
- e) Xác định tâm của đường tròn nội tiếp tam giác DEF.



Bài 11. Cho tam giác ABC nội tiếp (O). Gọi H là trực tâm của tam giác ABC; E là điểm đối xứng của H qua BC; F là điểm đối xứng của H qua trung điểm I của BC.



- a) Chứng minh tứ giác BHCF là hình bình hành.
- b) Chúng minh E, F nằm trên đường tròn (O).
- c) Chứng minh tứ giác BCFE là hình thang cân.
- d) Gọi G là giao điểm của AI và OH.
 Chứng minh G là trọng tâm của tam giác ABC.
- Bài 12. Cho tam giác ABC nhọn có AB < AC nội tiếp (O;R) với hai đường cao AD, BE cắt nhau tại H, CH cắt AB tại F. Đường thẳng AH cắt (O) tại T. Gọi I là trung điểm của BC.
 - a) Chứng minh DH.DA = DB.DC và D là trung điểm của HT.
 - b) Kê đường kính AK. Chứng minh BHCK là hình bình hành và AH = 2IO.
 - c) Chứng minh DA là tia phân giác của góc EDF và H là tâm của đường tròn nội tiếp tam giác DEF.
 - d) Kè CK vuông góc AK tại K. Chứng minh ID = IK.